TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH** TỈNH NAM ĐỊNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 253/2017/HSST
Ngày: 04-8-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Mai Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: bà Vương Thị Minh Tân

ông Nguyễn Đình Cải

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: ông Vũ Văn Trường – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Quang Trung - Kiểm sát viên.

Mở phiên tòa công khai ngày 04-8-2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 254/2017/HSST, ngày 19-7-2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: ***Nguyễn Thị N*** - sinh năm 1998.

ĐKNKTT: Xóm 10, xã T S, huyện A S, tỉnh Ng A.

Nghề nghiệp: tự do Văn hóa: 6 /12.

Con ông: Nguyễn Khắc H, sinh năm 1970.

Con bà: Hồ Thị H, sinh năm 1972.

Gia đình có 03 chị em. Bị cáo là con thứ nhất. Chưa có chồng, con.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15-4-2017 sau đó chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ công an thành phố Nam Định.

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h30’ ngày 14-4-2017 tổ công tác đội xây dựng phong trào và phụ trách xã kết hợp với đội quản lý hành chính về trật tự xã hội và công an xã Mỹ Xá, thành phố Nam Định; kiểm tra phòng 403 nhà nghỉ Trang My, đường Vũ Tuấn Chiêu, khu tái định cư 2, xã Mỹ Xã, thành phố Nam Định, phát hiện trong phòng có Nguyễn Thị N và Nguyễn Minh D có biểu hiện nghi vấn tàng trữ, sử dụng ma túy trái phép. Tiến hành kiểm tra, tổ công tác thu giữ dưới gầm giường 01 bộ sử dụng ma túy đá, thu trong túi xách của N 01 gói nhỏ ni lông

màu trắng bên trong đều chứa các hạt tinh thể màu trắng (N khai là gói ma túy đá); ngoài ra còn tạm giữ của Nga số tiền 777.000đ và 01 túi xách màu đỏ đã cũ; tạm giữ của D 01 xe đạp điện màu đen đó cũ. Tổ công tác tiến hành niêm phong vật chứng đưa N, D cùng người làm chứng về trụ sở công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định pháp luật.

Ngày 17-4-2017 Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định đã có bản kết luận số 324/GĐKTHS kết luận: Mẫu giám định là chất ma túy, loại chất ma túy: Methamphetamine có tổng trọng lượng 1,104 gam.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Thị N khai nhận: Sáng ngày 14/4/2017 N đi xe khách từ nhà một người tên N (không rõ lai lịch, địa chỉ) khu vực đường Trường Chinh, thành phố Nam Định mua 250.000đ được 01 gói ma túy đá rồi cất vào túi xách mục đích để sử dụng. Sau đó N đi đến nhà D là bạn rủ đi chơi, D đồng ý lấy xe đạp điện chở N đến nhà nghỉ Trang My thuê phòng 403 để nói chuyện. Tại đây N và D đã sử dụng ma túy đá, số ma túy còn lại N cất trong túi xách. Sau đó bị kiểm tra bắt giữ như đã nêu trên; bộ sử dụng ma túy do N tự làm. D khai nhận chỉ cùng N sử dụng ma túy, D không biết và liên quan đến việc mua và tàng trữ ma túy của N

Cáo trạng số: 267/QĐ-KSĐT, ngày 19-7-2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự (BLHS)

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX)

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999, Nghị quyết số 41/2017/QH14.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N từ 18 đến 24 tháng tù.

Miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

Đề nghị HĐXX áp dụng điều 41 BLHS và điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS) xử lý số vật chứng đã thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ như: Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định số 324/GĐKTHS ngày 17-4-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định

Cùng toàn bộ các tài liệu khác có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 22h30' ngày 14/4/2017 tại phòng 403 nhà nghỉ Trang My, đường Vũ Tuấn Chiêu, khu tái định cư 2, xã Mỹ Xá, thành phố Nam Định Nguyễn Thị N đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,104 gam Menthampetamine để sử dụng thì bị bắt giữ. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố.

Về tình tiết giảm nhẹ: tại CQĐT cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo HĐXX áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 áp dụng tất cả những tình tiết có lợi cho bị cáo.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát. HĐXX quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhằm trừng trị, đồng thời giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân không nhằm kiếm lời bất chính nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Số Methamphetamine đã thu giữ là chất Nhà nước cấm lưu hành, 01 bộ bình sử dụng ma túy cần tịch thu tiêu hủy; 01 túi xách màu đỏ là tài sản riêng của bị cáo và số tiền 777.000 đồng không liên quan đến vụ án cần trả lại bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án,

Chiếc xe đạp điện tạm giữ của Nguyễn Minh D, xét không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra Nam Định đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Trần Thị Thu H (vợ Nguyễn Minh D).

Đối với đối tượng đã bán gói ma tuý cho Nguyễn Thị N cơ quan cảnh sát điều tra đang tiến hành xác minh, nên tách ra tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với Nguyễn Minh D hành vi không cấu thành tội phạm, công an thành phố Nam Định xử lý hành chính về hành vi:" Sử dụng trái phép chất ma tuý".

Án phí HSST: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999.
- Căn cứ Nghị quyết số 41/207/QH14 của Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thị N 18 (mười tám) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 15-4-2017

2. Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS: Tuyên tịch thu tiêu hủy số Methamphetamine đã thu giữ có trong phong bì niêm phong số 324/GĐKTHS; tịch thu tiêu hủy một bộ bình sử dụng ma túy; trả lại bị cáo một túi xách màu đỏ đã cũ và số tiền 777.000 đồng (bảy trăm bảy mươi bảy nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. (biên bản giao nhận vật chứng ngày 13-7-2017)

3. Án phí:

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Thị N phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mai Anh Tuấn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP Nam Định;
- Chi cục THADSTP Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ./.